

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2796** /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **16** tháng **6** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

VĂN PHÒNG UBND TP HÀI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 6314	Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
	Ngày: 18/06/2026	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		X
PCT TT L.A.Quân		X
PCT V.T.Phụng		X
PCT L.T.Kiên		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân	phụ	X
PCT H.M.Cường	X	
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiện	X	
PCVP N.T.Hùng		
PCVP P.A.Tuấn	phụ	
PCVP P.H.Hoàng	về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013	
PCVP T.N.Hưng	và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	
P. NV&KT,GS	một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;	
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC	Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ	
P. TH	trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục	
P. VX	hành chính;	
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP	X	
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính

phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính

phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ

trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ có hiệu lực.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở KH-CN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ (để đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ);
- VP (KSTT);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Đức Long



Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI
BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2796**/QĐ-BKHCN ngày **16** tháng **6** năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	1.014554	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	1.014541	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	1.014552	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia)
2.	1.014555	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia)
3.	1.014559	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia)
B Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1.	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

A. Thủ tục hành chính cấp trung ương

1. Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức¹

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có đề nghị hỗ trợ nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định theo thời hạn nêu trong thông báo của Cơ quan hỗ trợ hoạt động. - Cơ quan hỗ trợ hoạt động thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá kế hoạch tổng thể các hoạt động do tổ chức đề xuất. - Trên cơ sở kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học và công nghệ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động phê duyệt danh sách các tổ chức được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng. - Tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ Cơ quan hỗ trợ hoạt động ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ (danh sách tổ chức, cá nhân được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng). - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt hỗ trợ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động có trách nhiệm hoàn thành việc ký kết hợp đồng với tổ chức nhận hỗ trợ.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Khoa học và Công nghệ.
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ gồm: - Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL- 16 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; -Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-17 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; -Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-18 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; 2 .Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ.

¹ Nội dung in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung của thủ tục hành chính

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức có yêu cầu hỗ trợ
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hỗ trợ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL- 16 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; - Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-17 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; - Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-18 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025;
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ: Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, ứng viên phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau: + Có bằng tiến sĩ trong thời hạn 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ; + Được một nhà khoa học trong nước nhận bảo trợ thực hiện nghiên cứu sau tiến sĩ; + Được tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam nhận làm đơn vị chủ trì nghiên cứu sau tiến sĩ. Đơn vị chủ trì nghiên cứu sau tiến sĩ phải có đủ điều kiện cơ sở vật chất, nguyên vật liệu và các điều kiện liên quan để triển khai nghiên cứu, đồng ý tiếp nhận người đến thực hiện nghiên cứu sau tiến sĩ và đồng ý hỗ trợ, tạo điều kiện để triển khai nghiên cứu. - Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ: Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, cụ thể: + Nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ; + Học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ. - Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: Đáp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi:

1. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ:
- Mã định danh điện tử:
- Người đại diện:
- Chức vụ:
- Email:
- Số điện thoại:

2. Thuyết minh tóm tắt về lý do và sự cần thiết đề nghị hỗ trợ

.....

3. Thông tin về hoạt động đề nghị hỗ trợ

- Mục tiêu chung:
- Thời gian thực hiện: Từ / / đến / /
- Các hoạt động đề nghị hỗ trợ:
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
 - ☐ Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng

4. Kinh phí đề nghị hỗ trợ

Tổng kinh phí thực hiện: đồng

Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ: đồng

Nguồn đối ứng khác (nếu có): đồng

5. Cam kết của tổ chức chủ trì

Chúng tôi cam kết:

- Thông tin cung cấp trong hồ sơ đăng ký hỗ trợ là chính xác;

- Kinh phí hỗ trợ được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch và không trùng lặp với các khoản tài trợ, hỗ trợ khác từ ngân sách nhà nước;

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Quỹ trong quá trình thực hiện, quản lý và quyết toán.

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức;

2. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi:

I. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ:
- Mã định danh điện tử:
- Người đại diện:
- Chức vụ:

II. Mục tiêu và kết quả dự kiến

1. Mục tiêu tổng quát của các hoạt động đề nghị hỗ trợ
2. Mục tiêu cụ thể và kết quả dự kiến
3. Tác động (*đối với hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc phát triển tổ chức*)

III. Nội dung thực hiện và kế hoạch triển khai

IV. Năng lực và nguồn lực của tổ chức chủ trì

1. Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì
2. Cơ sở vật chất
3. Thành tích, kinh nghiệm
4. Nguồn lực tài chính và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có):

V. Cơ chế triển khai, giám sát và đánh giá

1. Tổ chức thực hiện và quản lý
2. Cơ chế giám sát và đánh giá
3. Báo cáo và lưu trữ hồ sơ

....., ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO
 NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
 (Dành cho tổ chức)

Tên tổ chức:.....

I. Cơ cấu các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

STT	Tên hoạt động	Hoạt động đề nghị hỗ trợ	Thời gian thực hiện (từ ... đến ...)
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	☐	
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên chương trình đào tạo thạc sĩ	☐	
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	☐	
4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	☐	

II. Dự toán kinh phí theo hoạt động

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Số lượng	Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ	Kinh phí đối ứng (nếu có)	Ghi chú
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ				
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh và học viên cao học				
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc				
4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ, kỹ sư trẻ tài năng				
Tổng					

III. Cơ cấu nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí	Kinh phí (đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Quỹ hỗ trợ			
Nguồn đối ứng của tổ chức chủ trì			
Nguồn khác (nếu có)			
Tổng cộng			

IV. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC

Chúng tôi cam kết:

- Dự toán kinh phí nêu trên được xây dựng đúng quy định, căn cứ vào nội dung, kế hoạch và khả năng triển khai của đơn vị;
- Các khoản chi bảo đảm sử dụng đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp với nguồn ngân sách khác;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Quỹ về tính chính xác, trung thực của dự toán này.

... .., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức (cấp tỉnh)

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có đề nghị hỗ trợ nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định theo thời hạn nêu trong thông báo của Cơ quan hỗ trợ hoạt động . - Cơ quan hỗ trợ hoạt động thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá kế hoạch tổng thể các hoạt động do tổ chức đề xuất. - Trên cơ sở kết quả đánh giá của Hội đồng khoa học và công nghệ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động phê duyệt danh sách các tổ chức được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng. - Tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ Cơ quan hỗ trợ hoạt động ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ (danh sách tổ chức, cá nhân được hỗ trợ và mức kinh phí tương ứng). - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt hỗ trợ, Cơ quan hỗ trợ hoạt động có trách nhiệm hoàn thành việc ký kết hợp đồng với tổ chức nhận hỗ trợ.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh .
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ gồm: - Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL- 16 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; - Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-17 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; - Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-18 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; 2 .Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Tối đa 60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức có yêu cầu hỗ trợ

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hỗ trợ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	-Đơn đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL- 16 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; -Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-17 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; -Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức theo Mẫu NCNL-18 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025;
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ: Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, ứng viên phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau: + Có bằng tiến sĩ trong thời hạn 05 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ; + Được một nhà khoa học trong nước nhận bảo trợ thực hiện nghiên cứu sau tiến sĩ; + Được tổ chức khoa học và công nghệ của Việt Nam nhận làm đơn vị chủ trì nghiên cứu sau tiến sĩ. Đơn vị chủ trì nghiên cứu sau tiến sĩ phải có đủ điều kiện cơ sở vật chất, nguyên vật liệu và các điều kiện liên quan để triển khai nghiên cứu, đồng ý tiếp nhận người đến thực hiện nghiên cứu sau tiến sĩ và đồng ý hỗ trợ, tạo điều kiện để triển khai nghiên cứu. - Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ: Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, cụ thể: + Nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ; + Học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ. - Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:

	<i>Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 50 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, cụ thể:</i> + Là nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; + Có công bố khoa học hoặc bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích trong 03 năm tính đến thời điểm xét hỗ trợ; + Đang công tác tại các tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. <i>- Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng: Đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 54 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, cụ thể:</i> + Là nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng; + Có công bố khoa học hoặc bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích trong 02 năm tính đến thời điểm xét hỗ trợ; + Đang công tác tại các tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.
<i>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</i>	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; - Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20 tháng 05 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi:

1. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ:
- Mã định danh điện tử:
- Người đại diện:
- Chức vụ:
- Email:
- Số điện thoại:

2. Thuyết minh tóm tắt về lý do và sự cần thiết đề nghị hỗ trợ

.....

3. Thông tin về hoạt động đề nghị hỗ trợ

- Mục tiêu chung:
- Thời gian thực hiện: Từ / / đến / /
- Các hoạt động đề nghị hỗ trợ:
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ
 - ☐ Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
 - ☐ Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng

4. Kinh phí đề nghị hỗ trợ

Tổng kinh phí thực hiện: đồng

Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ: đồng

Nguồn đối ứng khác (nếu có): đồng

5. Cam kết của tổ chức chủ trì

Chúng tôi cam kết:

- Thông tin cung cấp trong hồ sơ đăng ký hỗ trợ là chính xác;

- Kinh phí hỗ trợ được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch và không trùng lặp với các khoản tài trợ, hỗ trợ khác từ ngân sách nhà nước;

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Quỹ trong quá trình thực hiện, quản lý và quyết toán.

Danh sách tài liệu kèm theo:

1. Thuyết minh hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức;

2. Dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức.

Kính đề nghị Quỹ xem xét hỗ trợ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

VÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**THUYẾT MINH HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**
(Dành cho tổ chức)

Kính gửi:

I. Thông tin về tổ chức chủ trì

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ:
- Mã định danh điện tử:
- Người đại diện:
- Chức vụ:

II. Mục tiêu và kết quả dự kiến

1. Mục tiêu tổng quát của các hoạt động đề nghị hỗ trợ
2. Mục tiêu cụ thể và kết quả dự kiến
3. Tác động (*đối với hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc phát triển tổ chức*)

III. Nội dung thực hiện và kế hoạch triển khai

IV. Năng lực và nguồn lực của tổ chức chủ trì

1. Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì
2. Cơ sở vật chất
3. Thành tích, kinh nghiệm
4. Nguồn lực tài chính và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có):

V. Cơ chế triển khai, giám sát và đánh giá

1. Tổ chức thực hiện và quản lý
2. Cơ chế giám sát và đánh giá
3. Báo cáo và lưu trữ hồ sơ

....., ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO
 NĂNG LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
 (Dành cho tổ chức)

Tên tổ chức:.....

I. Cơ cấu các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

STT	Tên hoạt động	Hoạt động đề nghị hỗ trợ	Thời gian thực hiện (từ ... đến ...)
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	☐	
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên chương trình đào tạo thạc sĩ	☐	
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	☐	
4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	☐	

II. Dự toán kinh phí theo hoạt động

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Số lượng	Kinh phí đề nghị Quỹ hỗ trợ	Kinh phí đối ứng (nếu có)	Ghi chú
1	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ				
2	Hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh và học viên cao học				
3	Hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc				
4	Hỗ trợ nhà khoa học trẻ, kỹ sư trẻ tài năng				
Tổng					

CÔNG NG.

III. Cơ cấu nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí	Kinh phí (đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Quỹ hỗ trợ			
Nguồn đối ứng của tổ chức chủ trì			
Nguồn khác (nếu có)			
Tổng cộng			

IV. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC

Chúng tôi cam kết:

- Dự toán kinh phí nêu trên được xây dựng đúng quy định, căn cứ vào nội dung, kế hoạch và khả năng triển khai của đơn vị;
- Các khoản chi bảo đảm sử dụng đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp với nguồn ngân sách khác;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Quỹ về tính chính xác, trung thực của dự toán này.

... .., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)